

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 07-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Danh Thi;

- Bà Võ Thị Thúy An.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Nguyễn- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999; tại huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố P2, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Trúc G; Tiền sự: chưa; Tiền án: bị kết án 02 lần nhưng chỉ tính có 01 tiền án: Ngày 28/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chấp hành xong hình phạt ngày 07/8/2017; Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản chấp hành xong hình phạt ngày 28/9/2019. Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 11/02/2020; Có mặt.

* *Bị hại:* Võ Văn V, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp 2B, thị trấn Ng, huyện Th, tỉnh Hậu Giang; (Có đơn xin vắng mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Duy Kh- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/12/2019, Bị cáo đi bộ để tìm tài sản để lấy trộm thì phát hiện dưới ghe chở máy cuộn rơm đang đậu dưới mé sông thuộc khu phố P, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang có 02 người đang ngủ nên bị cáo đi xuống ghe thì phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s của Võ Văn Vàng sinh năm 1992 ngụ ấp 2B, thị trấn Ng, huyện Th, tỉnh Hậu Giang đang sạc pin trong thùng, lúc này bị cáo lén lút dỡ thùng lên và lấy chiếc điện thoại rồi bỏ đi. Trên đường về bị cáo tháo bỏ ốp lưng, sim điện thoại và xóa hết dữ liệu trên máy để tránh bị phát hiện. Bị cáo giữ điện thoại đến khoảng 03 ngày thì gặp Huỳnh Hoàng H là bạn của bị cáo, bị cáo nói điện thoại đã trộm là của bị cáo và nhờ H mang đến cửa hàng điện thoại Quỳnh D tại thị trấn Th cầm số tiền 1.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận khoảng 08 ngày sau khi trộm điện thoại thì bị cáo có xuống ghe của người dân đậu khu vực khu phố P2, thị trấn Th (*Không biết ghe của ai*) lấy trộm số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo lấy 1.000.000 đồng đi chuộc lại điện thoại đã cầm về sử dụng, còn lại 7.000.000 đồng. Ngày 20/12/2019, bị cáo bị Công an thị trấn Vĩnh Thuận mời làm việc, trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam: 7.000.000 đồng, gồm 14 tờ polyme, mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Thuận kết luận tại thời điểm tháng 12/2019: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 2.961.000 đồng (Hai triệu chín trăm sáu mươi một nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSVT ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 2.961.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận đã trả lại cho chủ sở hữu Võ Văn V theo biên bản trả lại đồ vật đề ngày 06/02/2020;

+Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng.

- Bị cáo thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát không tranh luận gì thêm.

- Bị hại Võ Văn V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét, về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với nội dung cáo trạng, tội danh truy tố và điều luật áp dụng. Không tranh luận gì thêm, xin HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo có trình độ thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã nộp lại số tiền tang vật trong vụ án. Gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định, thuộc diện cận nghèo, thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xử bị cáo dưới khung Viện Kiểm sát đề nghị cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy cơ quan điều tra đã ghi lời khai người bị hại và lời khai đã trùng khớp với lời khai của bị cáo nên việc vắng mặt người bị hại không trở ngại quá trình xét xử, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng khác nên không thuộc trường hợp hoãn phiên tòa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 297 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10/12/2019 tại khu phố P, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang. Nguyễn Văn Đ đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s có giá trị là 2.961.000 đồng (*Hai triệu chín trăm sáu mươi một nghìn đồng*) của Võ Văn V sinh năm 1992 ngụ ấp 2B, thị trấn Ng, huyện Th, tỉnh Hậu Giang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy với ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, lén lút chiếm đoạt tài sản; khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Ngoài lần phạm tội này thì trước đây đã có 01 tiền án cũng về tội trộm cắp tài sản. Ngày 07/8/2017 chấp hành xong hình phạt 10 tháng tù theo Bản án số 33/2016/HSST ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận (*Do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi và thuộc trường hợp người bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng nên áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội bị cáo được xem là không có án tích*). Sau khi chấp hành xong tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi đủ 18 tuổi nên bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận tuyên xử 02 năm tù theo Bản án số 01/2018/HS-ST ngày 12/01/2018 (*chấp hành xong ngày 28/9/2019*), chưa được xóa án tích nay tiếp tục cố ý phạm tội cùng một loại tội như lần trước là tái phạm, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, bị cáo là thanh niên thuộc độ tuổi lao động nhưng lại lười biếng, lén lút chiếm đoạt tài sản để hưởng công sức lao động của người khác, không biết ăn năn hối cải và khó có khả năng cải tạo, hơn nữa hành vi lần này của bị cáo có khung hình phạt đến 03 năm tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo một cách nghiêm khắc, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên qua quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, thấy rằng cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận đã trả lại cho chủ sở hữu Võ Văn V01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A3s, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 2.961.000 đồng theo biên bản trả lại đồ

vật đề ngày 06/02/2020. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) do bị cáo trộm cắp của người khác mà có cơ quan CSĐT đã giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 02/3/2020, qua xác minh bị cáo khai nhận do trộm cắp của người dân đi ghe đậu ở bến sông ngủ qua đêm tại khu phố Vĩnh P2, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận đã tiến hành điều tra, xác minh, thông báo tìm chủ sở hữu nhưng không tìm được chủ sở hữu. Áp dụng Điều 228 Bộ luật Dân sự 2015, tiếp tục tìm chủ sở hữu số tiền 7.000.000 đồng. Sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai theo thông báo số 01/TB-CQĐT ngày 14/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận mà không xác định được ai là chủ sở hữu số tiền nêu trên thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về án phí sơ thẩm*: Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ01 (một) năm tù, được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 11/02/2020.

2. *Về án phí sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 228 Bộ luật Dân sự 2015, tiếp tục tìm chủ sở hữu số tiền 7.000.000 đồng do bị cáo trộm cắp của người khác mà có (*Hiện*

do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 02/3/2020).

Sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai theo thông báo số 01/TB-CQĐT ngày 14/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thuận mà không xác định được ai là chủ sở hữu số tiền nêu trên thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- UBND thị trấn Th;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ